

Bản án số: 29/2024/HS-PT

Ngày: 22/5/2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thái Lan.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Việt Hùng và ông Lý Thơ Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang – Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Vương – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 24/2024/TLPT-HS ngày 27 tháng 3 năm 2024 do có kháng nghị về phần vật chứng của VKSND thành phố TH đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 13/2024/HS-ST ngày 24/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh Phú Yên.

- Bị cáo bị kháng nghị: Nguyễn Văn C, sinh năm 1997; nơi cư trú: Khu phố Ninh T, phường 1, TP TH, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: không. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Cha: Nguyễn Văn C, sinh năm 1967; Mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1968; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/9/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố TH xử phạt 08 năm 06 tháng về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đang chấp hành án phạt tù theo bản án số 96/2023/HSST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân TP. TH, tỉnh Phú Yên. Có mặt tại phiên tòa.

Viện kiểm sát kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong buổi tối ngày 05/11/2022, Nguyễn Văn C và Đinh Văn L cùng nhậu với một số người, thì L có nhắc C về khoản tiền 5.000.000 đồng mà C nợ L trước đó và yêu cầu C trả. Sau đó, C đi về nhà. Lúc này L từ tòa nhà Apec ở Phường 7, TP TH gọi điện cho C để đòi tiền, C bảo C sẽ đến. Qua điện thoại, C nghe rõ có tiếng nhạc lớn và trước đó tại quán nhậu C nghe

bạn của L nói đến Tòa nhà Apec để chơi nhĩa là sử dụng ma túy nên C biết tại căn hộ 1023 Tòa nhà Apec đang diễn ra việc sử dụng ma túy. Lúc này khoảng 01 giờ ngày 06/11/2022, C gọi cuộc gọi qua messenger âm thanh cho Dương Thị Trà M, sinh ngày 12/4/2005 rủ “Rảnh không? đi chơi đồ với anh”. M hiểu là C rủ đi sử dụng ma túy thì M đồng ý. Tiếp đó, C điều khiển xe mô tô Vespa biển số 78G1-418.47 đến nhà đón và chở M đến căn hộ số 1039 của tòa nhà Apec. Gọi điện thoại cho L thì có người khác ra mở cửa rồi C cùng M vào trong căn hộ thấy có 01 nhóm thanh niên nam, nữ khoảng 10 người (gồm có L và nhiều người khác không rõ lai lịch) đang bật nhạc lớn, đèn nháy; trong phòng đã có sẵn đĩa sứ đựng ma túy khay và thuốc lắc, ống hít được làm bằng tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng cuộn lại, nước Cocacola, thẻ nhựa. C và M vào ngồi cùng tham gia sử dụng ma túy với nhóm thanh niên trên. Sau khi sử dụng ma túy, C và M nằm nghe nhạc rồi ngủ lại tại căn hộ 1039, còn L cùng nhóm thanh niên không rõ lai lịch ra về trước. Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 06/11/2022, C và M đi đến sảnh tầng 01 Tòa nhà Apec, thì Công an TP TH phát hiện bắt quả tang trên tay phải M cầm hộp nhựa Xylitol có 01 bì ma túy, 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng, kiểm tra trong túi xách màu trắng của M phát hiện có 01 mảnh viên nén ma túy; kiểm tra trong túi quần phía sau bên trái quần jean của C đang mặc trên người có 01 bì nilon trong suốt có 01 cạnh vuốt kín bên trong không có gì. M khai số ma túy trên có được là do M nhặt trong phòng 1023 và vết trên đĩa sứ mục đích nhằm cất để sử dụng sau.

Tiến hành khám xét khẩn cấp địa điểm tại căn hộ số 1039 tầng 10 tòa nhà Apec Mandala, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP TH phát hiện có nhiều đồ vật, dụng cụ liên quan đến việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Tiến hành thử nước tiểu bằng que thử ma túy nhanh, kết quả C, M đều dương tính với ma túy.

Kết luận giám định số 421/KL-KTHS ngày 10/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Yên, kết luận:

- Một phần viên nén màu xanh trong bì thư dán kín (ký hiệu A1) là ma túy, có khối lượng 0,245 gam, loại MDMA.

- Chất bột màu trắng trong bì nilon trong suốt (ký hiệu A2) là ma túy, có khối lượng 0,247 gam, loại Ketamine.

- Chất bột màu trắng trong gói giấy trắng (ký hiệu A3) là ma túy, có khối lượng 0,037 gam, loại Ketamine.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số: 13/2024/HS-ST ngày 24/01/2024 của Tòa án nhân dân **thành phố TH** đã tuyên bị cáo **Nguyễn Văn C** phạm tội “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điểm d, Khoản 2, Điều 258; Điểm p, s Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn C** 05 (năm) năm tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt với bản án số 96/2023/HSST ngày 26/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố

TH đã xử phạt bị cáo 08 năm 06 tháng tù. Buộc bị cáo C chấp hành chung của hai bản án là 13 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/12/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Dương Thị Trà M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm i, Khoản 1, Điều 249, Điểm s, Khoản 1, Khoản 2, Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự; tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/02/2024, VKSND thành phố TH có Quyết định số 01/QĐ-VKS kháng nghị phần xử lý vật chứng của bản án sơ thẩm, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng bạc thu giữ của bị cáo **Nguyễn Văn C**.

Tại phiên tòa, bị cáo **Nguyễn Văn C** vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ đã tuyên và không ý kiến gì đối với nội dung kháng nghị của VKSND Tp. TH.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm b, Khoản 1, Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng nghị của VKSND Tp. TH – Sửa bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo **Nguyễn Văn C** khai nhận bị cáo sử dụng chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng bạc của mình là phương tiện liên lạc, gọi điện rủ rê, lôi kéo Dương Thị Trà M sử dụng trái phép chất ma túy. Lời khai nêu trên của bị cáo Clà phù hợp với tình tiết khách quan của vụ án, phù hợp với vật chứng do Cơ quan CSĐT Công an Tp. TH thu giữ là 01 điện thoại di động Iphone màu trắng bạc. Căn cứ quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a, Khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần phải tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc điện thoại nêu trên. Do đó, kháng nghị của VKSND Tp TH là có căn cứ cần chấp nhận.

[2] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm b, Khoản 1, Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng nghị của VKSND Tp TH – Sửa bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng.

Về vật chứng: Căn cứ Điểm a, Khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, Khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone màu trắng bạc thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn C theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 01/11/2023, giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TH.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- TAND Tp. TH (2);
- CQ CSĐT Tp. TH;
- VKSND Tp. TH;
- Chi cục THADS Tp. TH;
- P. KTNV- THAHS; Bị cáo, NTGTT, Lưu THS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thái Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
– CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thái Lan